TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2024/HS-PT
Ngày 16-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Hưng

Các Thẩm phán : Bà Trịnh Ngọc Thúy

Ông Trương Văn Hai

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang: Ông Đinh Văn Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2024/TLPT-HS ngày 29 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Thị Phi N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2023/HS-ST ngày 20 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới.

- *Bị cáo kháng cáo*: Nguyễn Thị Phi N, sinh năm 1998; nơi sinh: huyện C, tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1960 và bà Lâm Thiên K (chết); Bị cáo có chồng là Lê Đăng K1, sinh năm 1997; có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2023. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 20/6/2023, Nguyễn Thị Phi N, điều khiển xe mô tô biển số 73B1-260.81 đến xã T, huyện C. Khi đến quán nước giải khát của Võ Thị Ú ngụ ấp T, xã T, N vào mua nước uống. Khi này, N thấy 01 điện thoại di động Iphone 13, màu xanh của Nguyễn Văn H (con của Ú), đang để sạc trên bàn, nên nảy sinh ý định lấy trộm. Nhung quan sát một lúc, lợi dụng không người để ý, lén lấy

điện thoại bỏ vào túi quần trước, bên phải của N và nói với Ú "con đi chợ rồi quay lại lấy nước". Liền đó, N điều khiển xe mô tô biển số 73B1-260.81 đến cửa hàng điện thoại của Lê Văn D ngụ khóm T, thị trấn M gặp Nguyễn Văn Đ (người giúp việc cho cửa hàng) cầm điện thoại di động đã lấy trộm với giá 3.000.000 đồng, rồi chuyển 1.500.000 đồng qua tài khoản của Huê Thị Hồng H1 ngụ ấp T, xã T, huyện T, để đóng hụi. H phát hiện điện thoại bị mất trộm, đến Công an xã T trình báo. Sau đó, N đầu thú.

Tại Kết luận định giá tài sản số 45/KL-HĐĐG.TTHS ngày 13/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện C, xác định: 01 (một) điện thoại di động Iphone 13, màu xanh, dung lượng 128Gb, đã qua sử dụng, trị giá 14.5000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2023/HS-ST ngày 20 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Phi N phạm tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Phi N 06 tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 20/12/2023, bị cáo Nguyễn Thị Phi N kháng cáo xin giảm nhẹ và được hưởng án treo để có điều kiện nuôi con.

Tại phiên toà phúc thẩm: bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và trong lời nói sau cùng, bị cáo nêu sự ăn năn, hối hận của bị cáo; xin Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, xin cho bị cáo cơ hội, xét cho bị cáo được hưởng án treo để có thể tiếp tục chăm sóc con.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử như sau:

Về hình thức: đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định, nội dung đơn rõ ràng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định.

Về nội dung: diễn biến tại phiên tòa và căn cứ những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới đã tuyên bố và xử phạt bị cáo 06 tháng tù là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tuy nhiên, xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 20/6/2023 thì ngày 21/6/2023, bị cáo đã vay mượn tiền chuộc lại tài sản lấy trộm và giao nộp tại cơ quan chức năng nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng tình tiết bồi thường, khắc phục hậu quả được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này cho bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy

định tại 1 Điều 51 và không có tình tiết tăng nặng; ngoài lần phạm tội này, bị cáo không có hành vi vi phạm pháp luật nào khác, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và hiện nuôi con dưới 36 tháng tuổi nên đề nghị áp dụng quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 355; điểm c, khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt; căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt cho bị cáo từ 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm kể từ ngày tuyên bản án phúc thẩm cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và mục đích phòng ngừa chung.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo nộp trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tội danh: tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Phi N thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm mô tả; lời khai nhận này phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã đủ cơ sở để kết luận: vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 20/6/2023 tại quán nước của bà Võ Thị Ú thuộc ấp T, xã T, huyện C, tỉnh An Giang, bị cáo lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động Iphone 13 của anh Nguyễn Văn H trị giá 14.500.000 đồng, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, vì vậy, bị cáo phải bị xử lý theo quy định của pháp luật hình sự. Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới đã đánh giá toàn diện các chứng cứ, tuyên bố và xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về kháng cáo xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy: kết quả tranh tụng tại phiên tòa đủ cơ sở để xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tuy nhiên, về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới áp dụng cho bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: ngay sau ngày bị cáo chiếm đoạt điện thoại của anh H và cầm tại cửa hàng điện thoại, bị cáo đã tự xoay sở, vay tiền chuộc lại điện thoại giao nộp cho cơ quan chức

năng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nhưng chưa được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; ngoài ra, bị cáo hiện đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi và trong thời gian tại ngoại, bị cáo không vi phạm pháp luật, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà quyết định cho bị cáo tự cải tạo, rèn luyện dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và mục đích phòng ngừa chung.

[4] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét đến và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Do Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo nên bị cáo không phải chịu tiền án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Phi N.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2023/HS-ST ngày 20 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Phi N phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Phi N 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày 16/02/2024.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Phi N cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Bị cáo Nguyễn Thị Phi N không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2023/HS-ST ngày 20 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Phòng PV 06 – Công an tỉnh An Giang;
- Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới;
- Cảnh sát điều tra – Công an huyện Chợ Mới;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án;
- Ủy ban nhân dân xã Mỹ An;
- Bị cáo;
- Lưu (văn phòng, hồ sơ).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Phước Hưng